LỊCH GIẢNG DẠY TỪ NGÀY 15/04/2019 ĐẾN NGÀY 21/04/2019 *(xem trên website: truongtcytnamdinh.edu.vn)*

Ngày / Lớp	Thứ	15/04 Hai	GĐ	16/04 Ba	GĐ	17/04 Tư	GĐ	18/04 Năm	GĐ	19/04 Sáu	GĐ	20/04 Bảy	GĐ	21/04 Chủ nhật	GĐ
ĐD K15A	S	NGHỈ BÙ		ÔN TẬP											
	C														
ĐDSC K11A	S											SK trẻ em 9 *(C.Hường)*	TT	Bệnh truyền nhiễm 1 *(Hường)*	TT
	C											SK trẻ em 10 *(C.Hường)*	TT	Bệnh truyền nhiễm 2 *(Hường)*	TT
Ds K15A	S			THỰC TẬP TỐT NGHIỆP											
	C														
Ds K16A	S			GD thể chất 4 *(T.Hùng)* TH		GD thể chất 5 *(T.Hùng)* TH		GD thể chất 6 *(T.Hùng)* TH		Dược liệu 10 *(C.Nga)* 201					
	C			TH Dược liệu 1 *(C.Hoàn)* TH		Bào chế I 7 *(T.Hải)* 201		Bào chế I 9 *(C.Hoàn)* 201							
YS K9A	S			TTBV TRUYỀN NHIỄM & THỰC TẬP TỐT NGHIỆP TỪ 18/03/2019 ĐẾN NGÀY 26/04/2019											
	C														
YS K10A	S			GD thể chất 4 *(T.Hùng)* TH		GD thể chất 5 *(T.Hùng)* TH		GD thể chất 6 *(T.Hùng)* TH		BH Ngoại 12 *(C.Hường)* 202					
	C					Y tế CĐ 3 *(T.Giang)* 202		BH Ngoại 11 *(C.Hường)* 202							
YS VB2 K3A	S											ĐDCB+KTĐD 1 *(C.Phượng)* 202		ĐDCB+KTĐD 3 *(V.Huyền)* 202	
	C											ĐDCB+KTĐD 2 *(C.Phượng)* 202		ĐDCB+KTĐD 4 *(V.Huyền)* 202	
Dược VB2 K4A	S											Hóa dược I 7 *(C.Châm)* 201		Bào chế II 5 *(C. Nga)* 201	
	C											Hóa dược I 8 *(C.Châm)* 201		Bào chế II 6 *(C. Nga)* 201	
Dsvlvh 10A	S											Hóa dược I 7 *(C.Châm)* 201		Bào chế II 5 *(C. Nga)* 201	
	C											Hóa dược I 8 *(C.Châm)* 201		Bào chế II 6 *(C. Nga)* 201	
Dược CĐ7N1	S											Hóa dược 11 *(C.Mai)* 301		Dược lý 10 *(C.Mai)* 204	
	C											TH KN 1 *(T.Hải+C.Hoàn)* TH		Hóa dược 12 *(C.Châm)* 204	
Dược CĐ7N2	S											THPPT&NT 12 *(C.Hoàn)* 204		Hóa dược 10 *(C.Châm)* 205	
	C											Dược lý 9 *(C.Mai)* 204		Dược lý 10 *(C.Mai)* 205	
Dược CĐ K8E1	S											Giải phẫu SL 2 *(T.Giang)* 205		Dược liệu 1 *(C.Hoàn)* 206	
	C											Giải phẫu SL 3 *(T.Giang)* 205		Dược liệu 2 *(C.Hoàn)* 206	
Dược CĐ K8E2	S											Ngoại ngữ CN 7 *(C.Nga)* TH		Giải phẫu SL 1 *(T.Giang)* 203	
	C											Ngoại ngữ CN 8 *(C.Nga)* TH		Giải phẫu SL 2 *(T.Giang)* 203	
ĐD CĐ K6M1	S									*Phụ đạo Giải phẫu SL, Sinh lý bệnh-MD 17h T7,CN*		Dịch tễ 2 *(T.Huy)* 206		Dịch tễ 4 *(T.Huy)* 101	
	C											Dịch tễ 3 *(T.Huy)* 206		Dịch tễ 5 *(T.Huy)* 101	
ĐD CĐ K6M2	S											TH PHCN 5 *(C.Thu)* TH		TH PHCN 7 *(C.Thu)* TH	
	C											TH PHCN 6 *(C.Thu)* TH		TH PHCN 8 *(C.Thu)* TH	
ĐD CĐ K7N1	S											NLCBCN Mác-Lênin 5 *(V.Anh)* 302		NLCBCN Mác-Lênin 7 *(V.Anh)* 102	
	C											NLCBCN Mác-Lênin 6 *(V.Anh)* 302		NLCBCN Mác-Lênin 8 *(V.Anh)* 102	
ĐD CĐ K7N2	S											Giao tiếp THĐD 9 *(V.Huyền)* TH		Giao tiếp THĐD 11 *(C.Phượng)* TH	
	C											Giao tiếp THĐD 10 *(V.Huyền)* TH		Giao tiếp THĐD 12 *(C.Phượng)* TH	
ĐD CĐ K7N3	S											Toán XS-TK 8 *(C.Thắm)* 305		Sinh học ĐC 6 *(C.Quỳnh)* 305	
	C											Sinh học ĐC 5 *(C.Quỳnh)* 305		Sinh học ĐC 7 *(C.Quỳnh)* 305	
ĐD CĐ K7N4	S											CSNB Ngoại 2 *(T.Phúc)* 304		Toán XS-TK 4 *(C.Thắm)* 103	
	C											Toán XS-TK 3 *(C.Thắm)* 304		Toán XS-TK 5 *(C.Thắm)* 103	
Hộ sinh CĐ 2I1	S											KN giao tiếp HS 9 *(T.Huyền)* TH		Hóa sinh 3 *(T.Lân)* 104	
	C											KN giao tiếp HS 10 *(T.Huyền)* TH		Hóa sinh 4 *(T.Lân)* 104	
Hộ sinh CĐ 2I2	S											Hóa sinh 3 *(T.Lân)* 306		KN giao tiếp HS 9 *(T.Huyền)* TH	
	C											Hóa sinh 4 *(T.Lân)* 306		KN giao tiếp HS 10 *(T.Huyền)* TH	
NHA KHOA K1	S			THỰC TẬP TỐT NGHIỆP TỪ 08/04/2019 ĐẾN NGÀY 12/05/2019											
	C														

BAN GIÁM HIỆU **PHÒNG ĐÀO TẠO** **NGƯỜI LẬP BIỂU**

Ths. Nguyễn Thị Thu Hà **CN. Trần Thị Thu Hương**

Ghi chú: - **Mọi sự thắc mắc về lịch học tuần cán bộ lớp liên hệ với phòng đào tạo**
- Ký hiệu: **TH**: Thực hành, **S:** sáng, **C:** chiều - **T**: Tổ hoặc Tối -**N**: Nhóm, **BV**: Bệnh viện
Lớp sơ cấp Điều dưỡng K11A học tại Trung tâm Y tế Ý Yên
Thời gian học tập: 4 tiết/buổi